

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 76/2020/HNGĐ-ST

Ngày 11-3-2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Lan;

2. Bà Lương Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Ngô Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 275/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị Thanh X, sinh năm: 1988; cư trú tại: Thôn H, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

2/ *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quốc P, sinh năm 1981; HKTT: Khu phố A, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Thôn H, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/12/2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hà Thị Thanh X trình bày:

Bà Hà Thị Thanh X và ông Nguyễn Quốc P kết hôn vào ngày 22/8/2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông P có người đàn bà khác bên ngoài, bỏ bê con cái, đánh đập bà X nhiều lần. Hiện nay, vợ chồng không còn sống chung với nhau từ tháng 5/2019. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà X yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Nguyễn Quốc P.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung, gồm: Nguyễn Hà Quốc T, sinh ngày: 05/11/2011 và Nguyễn Hà Quốc D, sinh ngày: 18/9/2013. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì các con sống với bà X, khi ly hôn bà X có nguyện vọng nuôi cả hai con, không yêu cầu ông Nguyễn Quốc P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: tự giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Bị đơn ông Nguyễn Quốc P trình bày:

Về thời gian đăng ký kết hôn, địa điểm đăng ký kết hôn bà X trình bày hoàn toàn đúng, ông P không bổ sung gì thêm. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc, tuy nhiên vẫn có những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống vợ chồng, nhiều khi vợ chồng có những mâu thuẫn vượt quá khả năng chịu đựng nên ông P cũng có đánh bà X vài lần. Trong năm nay gia đình gặp nhiều khó khăn về kinh tế nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn và nó đã vượt quá tầm kiểm soát của ông P. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng không còn chung sống với nhau từ 9/2019 đến nay. Nay bà Hà Thị Thanh X cương quyết yêu cầu ly hôn thì ông P đồng ý ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung như bà X trình bày. Hiện nay, các con đang sống cùng bà X và đang theo học các trường tại xã Đ, thị xã Đ. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân ông P muốn về thăm con nhưng gia đình bà X không cho thăm. Khi ly hôn ông P có nguyện vọng nuôi cả hai con, không yêu cầu bà X cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: tự giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị Thanh X và ông Nguyễn Quốc P; về con chung: Giao các con chung Nguyễn Hà Quốc T, sinh ngày: 05/11/2011 và Nguyễn Hà Quốc D, sinh ngày: 18/9/2013 cho

bà Hà Thị Thanh X trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa bà Hà Thị Thanh X và ông Nguyễn Quốc P là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế và bạo lực gia đình. Do vợ chồng có mâu thuẫn nên bà X yêu cầu ly hôn ông P; ông P đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà X.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần tiến hành hoà giải để các bên đương sự về đoàn tụ chung sống nhưng không thành. Qua xác minh tại địa phương, thì thấy vợ chồng có mâu thuẫn về kinh tế gia đình, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Lời khai của các đương sự thể hiện vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn đã kéo dài và đã sống ly thân. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa bà X và ông P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử công nhận.

[2] Về con chung:

Bà X và ông P có 02 con chung tên Nguyễn Hà Quốc T, sinh ngày: 05/11/2011 và Nguyễn Hà Quốc D, sinh ngày: 18/9/2013. Bà X và ông P đều có yêu cầu trực tiếp nuôi cả hai con khi vợ chồng ly hôn.

Xét điều kiện giao con khi ly hôn thì thấy: Bà X và ông P đều có đủ điều kiện về kinh tế để trực tiếp nuôi con. Tuy nhiên, hiện nay các con đang sống với bà X và học tập tại xã Đ, thị xã Đ; nguyện vọng của con Nguyễn Hà Quốc T là được sống với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Ông P hiện đang không có chỗ ở ổn định, làm nghề xây dựng sống theo nơi công trình đang thi công. Để đảm bảo các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần và đảm bảo ổn định cuộc sống cho con, HĐXX thống nhất giao các con Nguyễn Hà Quốc T và Nguyễn Hà Quốc D cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con chung: bà X không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xét.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: bà X và ông P đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và khai không có nợ chung, nên không xem xét trong vụ án này.

[4] Về án phí: bà Hà Thị Thanh X chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 17 của Luật phí, lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị Thanh X và ông Nguyễn Quốc Phú.

2. Về nuôi con chung:

Giao các con chung tên Nguyễn Hà Quốc T, sinh ngày: 05/11/2011 và Nguyễn Hà Quốc D, sinh ngày: 18/9/2013 cho bà Hà Thị Thanh X trực tiếp nuôi dưỡng;

Ông Nguyễn Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Bà Hà Thị Thanh X chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà X đã nộp là 600.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002255, ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ. Hoàn trả cho bà Hà Thị Thanh X số tiền chênh lệch án phí là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Đ;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Sinh